

Số : 115 /TB - VPCP

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2010

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Bắc Kạn.

Ngày 20 tháng 6 năm 2010, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã thăm và làm việc tại tỉnh Bắc Kạn. Cùng đi với Thủ tướng có Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Quốc Triệu và lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Lao động - Thương binh và Xã hội.

Sau khi nghe Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn báo cáo tình hình kinh tế - xã hội và công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp của Tỉnh, ý kiến của đồng chí Bí thư Tỉnh uỷ và lãnh đạo các Bộ, ngành, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Đánh giá cao và biểu dương sự nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Bắc Kạn và những kết quả đã đạt được khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực trong các năm qua. Mặc dù là tỉnh miền núi, khó khăn, trên 80% dân số là đồng bào dân tộc thiểu số, cơ sở hạ tầng còn chậm phát triển, nhưng sau 13 năm tái lập tỉnh, nhất là trong 5 năm (2006 - 2010) GDP liên tục tăng cao với tốc độ trung bình trên 10%, công nghiệp - xây dựng tăng 8,92%, dịch vụ tăng 16,57%; các lĩnh vực văn hoá, xã hội, y tế, giáo dục được quan tâm, chú trọng; công tác xoá đói giảm nghèo và giải quyết việc làm tiếp tục được thực hiện tốt (tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 58,8% năm 2006, xuống còn 25,18% năm 2009), đời sống đồng bào các dân tộc được từng bước cải thiện; an ninh, chính trị và trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn được bảo đảm.

Tuy nhiên, Tỉnh vẫn còn một số hạn chế cần sớm có giải pháp khắc phục như: tiềm năng, lợi thế của Tỉnh về rừng, đất lâm nghiệp, tài nguyên khoáng sản và du lịch chưa được khai thác hiệu quả; Bắc Kạn vẫn là một trong những tỉnh nghèo và khó khăn nhất cả nước, quy mô kinh tế nhỏ, thu nhập bình quân đầu người còn thấp so với mức bình quân cả nước, tỷ lệ hộ nghèo còn cao, cơ sở hạ tầng còn yếu kém, nhất là hệ thống giao thông, thủy lợi; nguồn thu ngân sách mới đáp ứng

khoảng 10% tổng chi ngân sách trên địa bàn; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề còn rất thấp.

II. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI:

Cùng với sự hỗ trợ của Trung ương, tỉnh Bắc Kạn cần tiếp tục phát huy những thành tựu đã đạt được, phân tích, làm rõ các tồn tại, yếu kém để có giải pháp phù hợp, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế để đề ra và hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ trong thời gian tới, trong đó lưu ý một số nhiệm vụ sau:

1. Tập trung chỉ đạo quyết liệt để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2010, trong đó phấn đấu đạt mức tăng trưởng GDP 13%, tỷ lệ hộ nghèo giảm 5%/năm; chỉ đạo, tổ chức tốt Đại hội Đảng các cấp, trong đó Nghị quyết Đại hội cần đánh giá xác định rõ tiềm năng, lợi thế, có mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, thiết thực, khả thi cao; đồng thời làm tốt công tác cán bộ gắn với nâng cao hiệu quả công việc.

2. Rà soát quy hoạch, kế hoạch để đẩy mạnh phát triển trồng rừng nhằm cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến gỗ; trước mắt, đưa giống cây lâm nghiệp thích hợp vào trồng mới 60.000 ha rừng, trong đó có tính toán đến kế hoạch đầu tư xây dựng nhà máy chế biến gỗ; có chính sách hỗ trợ phù hợp được lồng ghép, kết hợp với các chương trình mục tiêu của Nhà nước nhằm tạo việc làm, tăng thu nhập của người dân, xoá đói giảm nghèo nhanh và bền vững.

3. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào trồng trọt và chăn nuôi, trong đó chú trọng phát triển chăn nuôi trâu, bò, các loại cây ăn quả mà Tỉnh có lợi thế, gắn với phát triển kinh tế hộ để tạo ra sản phẩm hàng hóa có chất lượng và sức cạnh tranh cao.

4. Chỉ đạo điều tra, đánh giá, thăm dò trữ lượng, chất lượng khoáng sản trên địa bàn để có cơ sở lập quy hoạch, kế hoạch khai thác, chế biến khoáng sản theo quy định; kêu gọi và lựa chọn nhà đầu tư có năng lực lập dự án khai thác, chế biến khoáng sản, trên cơ sở bảo đảm phát triển bền vững.

5. Tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án hạ tầng giao thông, thủy lợi, giáo dục và y tế; làm tốt công tác cải cách hành chính nhằm thu hút đầu tư và tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

III. VỀ MỘT SỐ ĐỀ NGHỊ CỦA TỈNH:

1. Về việc tham gia Chương trình phát triển rừng trong Chương trình mục tiêu Quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu: đồng ý về chủ trương, Tỉnh chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu lập, thẩm định Đề án, trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

2. Về việc bổ sung vốn đầu tư xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Thanh Bình: thực hiện theo ý kiến của Phó Thủ tướng Nguyễn Sinh Hùng tại Thông báo số 46/TB-VPCP ngày 11 tháng 02 năm 2010 của Văn phòng Chính phủ. Trước mắt, đồng ý chuyển 46 tỷ đồng (bốn mươi sáu tỷ đồng) ngân sách Trung ương hỗ trợ đầu tư cụm công nghiệp sang thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Thanh Bình.

3. Về thuế đối với linh kiện nhập khẩu của Nhà máy ô tô Bắc Kạn: thực hiện theo chính sách hiện hành của Nhà nước.

4. Về đầu tư xây dựng Trường Trung cấp Y tế : Tỉnh thống nhất với Bộ Y tế theo hướng bổ sung Dự án xây dựng Trường Trung cấp Y tế vào Dự án xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh (500 giường) theo mô hình viện - trường, trên cơ sở đó điều chỉnh, bổ sung dự án và trình duyệt theo quy định.

5. Về việc đầu tư xây dựng Sân vận động: Tỉnh đưa vào quy hoạch chung, khi có điều kiện sẽ triển khai đầu tư xây dựng. Trước mắt, Tỉnh tập trung vốn để đầu tư xây dựng trường học, bệnh viện, trạm y tế xã và các công trình cấp thiết khác.

6. Về việc hỗ trợ kinh phí thuê tư vấn ngoài nước lập Quy hoạch du lịch Hồ Ba Bể: Đồng ý về chủ trương, Tỉnh tham khảo ý kiến của Bộ Xây dựng, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch để lựa chọn tư vấn có kinh nghiệm và uy tín để lập quy hoạch; làm việc với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan xem xét, đề xuất việc hỗ trợ kinh phí cụ thể, trình Thủ tướng Chính phủ.

7. Về việc xây dựng Trụ sở hợp khối các cơ quan Nhà nước cấp tỉnh: Tỉnh lập làm việc cụ thể với các Bộ, ngành liên quan; căn cứ các quy định hiện hành, lập, phê duyệt dự án, trong đó xác định rõ cơ cấu nguồn vốn đầu tư, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc hỗ trợ vốn cho Tỉnh thực hiện.

8. Về việc bổ sung vốn đầu tư xây dựng Dự án Đường từ ngã ba đường lên Tỉnh uỷ đến đường Nguyễn Văn Tố và hạ tầng kỹ thuật - nhà công vụ Tỉnh uỷ: đồng ý bổ sung vốn cho Tỉnh để thực hiện hoàn thành dự án trong năm 2010. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính đề xuất cụ thể mức ứng vốn kế hoạch năm 2011, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

9. Về việc hỗ trợ kinh phí giải phóng mặt bằng di chuyển sân bay và san gạt mặt bằng sân bay Quân Bình: Tỉnh thống nhất với Bộ Quốc phòng, lập, phê duyệt dự án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

10. Về việc hỗ trợ vốn nâng cấp cơ sở hạ tầng đô thị - thị xã Bắc Kạn theo Quyết định số 758/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ: Tỉnh lập các dự án cụ thể, xếp sắp thứ tự ưu tiên, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp, cân đối, bố trí vốn hỗ trợ có mục tiêu trong kế hoạch ngân sách hàng năm cho Tỉnh thực hiện.

11. Về việc hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng hệ thống trụ sở xã: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xem xét, bố trí vốn hỗ trợ có mục tiêu trong kế hoạch ngân sách hàng năm cho Tỉnh thực hiện.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận :

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Quốc phòng, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Xây dựng, Y tế, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Lao động - TB&XH;
- Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh Bắc Kạn;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, KTN, KGVX, NC;
- Lưu : VT, ĐP (5), C 42



Nguyễn Xuân Phúc